

Số: 434/QĐ-TnS

Gò Vấp, ngày 05 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách bổ sung năm 2024 của Trường THCS Tân Sơn

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT - BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4712/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về giao quyền tự chủ tài chính (giai đoạn 2023-2025) của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 3799/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân quận Gò Vấp về điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán Trường THCS Tân Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách bổ sung năm 2024 của Trường THCS Tân Sơn (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, công chức, và người lao động tại trường THCS Tân Sơn có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Tài chính;
- Lưu: VT, TC.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
TÂN SƠN
Hoàng Thị Thu



DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 434/QĐ-TnS ngày 05/12/2024 của Trường THCS Tân Sơn)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	DỰ TOÁN THU, CHI TỪ NGUỒN THU ĐƯỢC ĐỂ LẠI	-
1	- Dự toán thu (Thu học phí)	-
1.1	NS cấp bù	-
1.1	Thu tại đơn vị	-
B	DỰ TOÁN CHI NĂM 2024	1.020.000.000
I	Dự toán chi ngân sách cấp (1+2)	1.020.000.000
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ ngân sách cấp (1.1+1.2)	-
1.1	- Nguồn 13	-
1.2	- Nguồn 14 (Tự chủ)	-
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (2.1+2.2)	1.020.000.000
2.1	- Nguồn 14 (Không tự chủ)	-
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (2.1+2.2)	1.020.000.000
2.2.1	- Cấp bù học phí THCS 60.000đ/hs/tháng theo NQ 36/2023/NQ-HĐND	1.020.000.000